**ĐỀ KIỂM TRA CHẤT LƯỢNG GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn Ngữ văn lớp 8**

***Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian giao đề***

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm):**

Đọc kĩ văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

**TẶNG MỘT VẦNG TRĂNG SÁNG**

***(Lâm Thanh Huyền)***

Một vị thiền sư tu trong nhà tranh trên núi, một hôm, nhân một buổi tối đi dạo trong rừng, dưới ánh trăng vằng vặc, đột nhiên ngài ngộ ra trí tuệ của mình.

Ngài vui mừng trở về nơi ở, nhìn nhà tranh của mình bị kẻ cắp lục lọi, kẻ cắp tìm không ra của cải gì, lúc sắp sửa bỏ đi thì gặp Thiền sư ở cổng. Thì ra, sợ kẻ trộm giật mình, Thiền sư từ nãy đến giờ cứ đứng đợi ở cổng. Ngài biết chắc kẻ trộm không tìm được bất cứ đồ đạc gì đáng giá, liền cởi chiếc áo ngoài của mình cầm trong tay từ trước.

Kẻ cắp gặp Thiền sư, đang trong lúc kinh ngạc bối rối, thì Thiền sư nói:

- Từ đường rừng núi xa xôi, cậu đến thăm tôi, dù thế nào đi nữa cũng không thể để cậu ra về tay không! Đêm lạnh, cậu hãy mang theo chiếc áo này!

Vừa nói, ngài vừa khoác chiếc áo lên người kẻ cắp. Kẻ cắp lúng túng không biết làm thế nào, cúi đầu chuồn thẳng.

Nhìn theo bóng kẻ cắp đi dưới ánh trăng vằng vặc, rồi mất hút trong rừng núi, Thiền sư không khỏi thương cảm, liền khẳng khái thốt lên:

- Hỡi con người đáng thương kia, ta chỉ mong được tặng cậu một vầng trăng sáng.

Sau khi tiễn kẻ cắp bằng ánh mắt, Thiền sư đi vào nhà tranh để trần ngồi thiền, ngài nhìn trăng sáng ngoài cửa sổ rọi vào khoảng không trong nhà.

Hôm sau dưới sự vuốt ve dịu dàng, ấm áp của ánh trăng, từ trong buồng thiền sâu thẳm, ngài mở mắt ra, nhìn thấy chiếc áo ngoài ngài khoác lên người kẻ cắp được gấp gọn gàng, tử tế, đặt ở cửa. Vô cùng vui sướng, Thiền sư lẩm bẩm nói:

- Cuối cùng ta đã tặng cậu ấy một vầng trăng sáng.  
 *(*Theo ***Truyện cực ngắn****, Vũ Công Hoan* dịch, NXB Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2003, tr.7-8*)*

**Câu 1.** Nhân vật chính trong văn bản là ai?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Tên trộm | B. Vầng trăng | C. Thiền sư | D. Người kể chuyện |

**Câu 2:** Trong văn bản, không gian nào đã giúp Thiền sư “ngộ ra trí tuệ của mình”?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Trong rừng, dưới ánh trăng vằng vặc | C. Đường rừng núi xa xôi |
| B. Một ngôi nhà tranh trên đỉnh núi | D. Trăng sáng ngoài cửa sổ |

**Câu 3.** Câu: “Cuối cùng ta đã tặng cậu ấy một vầng trăng sáng” là lời của ai?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Lời của người kể chuyện | C. Lời của tên trộm |
| B. Lời của tác giả | D. Lời của Thiền sư |

**Câu 4.** Trong văn bản, diễn biến cảm xúc của nhân vật Thiền sư được bộc lộ như thế nào?

|  |
| --- |
| A. Vui mừng; kinh ngạc, bối rối; lúng túng; thương cảm |
| B. Vui mừng; lúng túng; vui sướng; dịu dàng, ấm áp |
| C. Vui mừng; thương cảm; vui sướng |
| D. Vui mừng; kinh ngạc; thương cảm; vui sướng |

**Câu 5.** Nhân vật Thiền sư hiện lên trong văn bản là một con người như thế nào?

|  |
| --- |
| A. Dùng hành động tốt để cảm hóa con người |
| B. Lương thiện, tốt bụng, coi trọng con người |
| C. Khoan dung, tha thứ cho lỗi lầm của người khác |
| D. Nhân từ, thường khuyên răn mọi người |

**Câu 6.** Hình ảnh “ vầng trăng” trong văn bản mang ý nghĩa biểu tượng nào?

|  |
| --- |
| A. Phẩm chất tốt đẹp của con người được bộc lộ trong hoàn cảnh khác thường |
| B. Sự kì diệu của Phật pháp, cái đẹp trong thiện tính của con người |
| C. Hành động cao đẹp của Thiền sư đã cảm hóa tên trộm khiến anh thay đổi |
| D. Cái nhìn tích cực về lẽ sống, lẽ đời mà tác giả muốn gửi tới bạn đọc |

**Câu 7.** Phép liên kết nào được sử dụng trong đoạn văn:*“Thì ra, sợ kẻ trộm giật mình, Thiền sư từ nãy đến giờ cứ đứng đợi ở cổng. Ngài biết chắc kẻ trộm không tìm được bất cứ đồ đạc gì đáng giá, liền cởi chiếc áo ngoài của mình cầm trong tay từ trước.”*?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Phép thế | B. Phép lặp | C. Phép nối | D. Phép liên tưởng |

**Câu 8.** Xét về mục đích nói, câu *“Đêm lạnh, cậu hãy mang chiếc áo này”* thuộc kiểu câu gì?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Câu hỏi | B. Câu cảm | C. Câu kể | D. Câu khiến |

Trà lời câu hỏi:

**Câu 9**. Vì sao Thiền sư tin rằng ông đã tặng được người ăn cắp “một vầng trăng sáng”? (Yêu cầu: Trình bày bằng 3 – 5 câu văn liền nhau)

**Câu 10**. Từ nội dung văn bản, em rút ra bài học gì cho bản thân?

**PHẦN II. VIẾT (4,0 điểm):**

Phân tích truyện ngắn ***“Tặng một vầng trăng sáng”*** của Lâm Thanh Huyền ở trên.

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**TRẮC NGHIỆM**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | **C** | **A** | **D** | **C** | **B** | **B** | **A** | **D** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 9**  **(1,0 điểm)** | HS cần:  *- Về hình thức*: Viết được thành 3-5 câu văn liền nhau.  *- Về nội dung*: Nêu được lí do Thiền sư tin rằng ông đã tặng được người ăn cắp “một vầng trăng sáng” là vì: Tên trộm đã hiểu ra và đem trả lại chiếc áo; tức là tên trộm đã lấy lại được thiên lương trong sáng. | **0,25**  **0,75** |
| **Câu 10**  **(1,0 điểm)** | HS cần nêu được 02 bài học cho bản thân. Ví dụ:  - Có lòng khoan dung đối với những lỗi lầm của người khác;  - Luôn dùng sự cảm thông, chia sẻ ... của mình để cảm hóa người khác;  - Biết cách ứng xử với mọi người xung quanh  - ... | **1,0** |

**PHẦN II: VIẾT VĂN (4.0 ĐIỂM)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hình thức** | **a**. *Đảm bảo cấu trúc một bài văn đủ các phần*: Mở bài, thân bài, kết bài. | **0,25** |
| **b**. *Xác định đúng kiểu bài*: Bài văn phân tích tác phẩm truyện. | **0,25** |
| **Nội dung** | **c**. *Phân tích được tác phẩm truyện làm sáng tỏ chủ đề và những nét đặc sắc về nghệ thuật của tác phẩm được thể hiện qua một số yếu tố cơ bản của truyện*. Có thể triển khai theo hướng sau:  **\* Mở bài**: Giới thiệu tác phẩm và nêu khái quát về tác phẩm  **\* Thân bài**: Tập trung phân tích truyện “Tặng một vầng trăng sáng”:  - Nêu ngắn gọn nội dung chính của tác phẩm.  - Nêu chủ đề của tác phẩm  - Chỉ ra và phân tích được tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật của tác phẩm. Chẳng hạn:  + Nhan đề.  + Tình huống truyện độc đáo.  + Xây dựng nhân vật đặc sắc, tiêu biểu:  + Ngôn ngữ giản dị, mộc mạc nhưng giàu sức gợi cảm.  **\* Kết bài**: Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm. | **0,5**  **2,0**  **0,5** |
|  | ***d.*** *Chính tả, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0,25** |
|  | ***e.*** *Sáng tạo:* Bài viết lôi cuốn, hấp dẫn, học sinh sử dụng những câu văn có xuất hiện các biện pháp tu từ đã học: so sánh, nhân hoá, … | **0,25** |